

Số: /QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I, năm học 2024 - 2025
cho sinh viên khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐT ngày 29/3/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-ĐHĐT ngày 17/3/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy bậc đại học, cao đẳng;

Căn cứ Thông báo số 381/TB-ĐHĐT ngày 07/02/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc tạm giao kinh phí khoán cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên năm học 2024 - 2025;

Xét đề nghị số 46/ĐN-VHDLCTXH ngày 05/5/2025 của khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I, năm học 2024 - 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên và Truyền thông, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I, năm học 2024 - 2025 cho 23 (hai mươi ba) sinh viên hệ đại học (thuộc các ngành đào tạo ngoài sư phạm) đạt kết quả học tập xuất sắc, giỏi trong học kỳ II, năm học 2023 - 2024 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Thời gian được cấp học bổng là 05 tháng. Mức chi theo quy định hiện hành và theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

Điều 3. Trưởng phòng Công tác sinh viên và Truyền thông, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV&TT (Nhân).

Cao Dao Thép

DANH SÁCH CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHOA VĂN HÓA-DU LỊCH VÀ CÔNG TÁC XÃ HỘI
(Các ngành đào tạo ngoài sư phạm)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHĐT ngày tháng 5 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

TT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Điểm TBCHT	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1	0021410121	Nguyễn Hồng Xuân Đức	ĐHVN21A	3.86	99	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
2	0021412829	Lê Thị Thanh Nhân	ĐHVN21A	3.79	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
3	0021411598	Võ Thị Hồng Nhi	ĐHVN21A	3.78	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
4	0022410623	Nguyễn Văn Lợi	ĐHVN22A	4.00	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
5	0022410082	Nguyễn Thị Minh Sang	ĐHVN22A	3.78	92	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
6	0022410338	Nguyễn Hữu Luân	ĐHVN22A	3.72	95	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
7	0022411949	Lê Trọng Nghĩa	ĐHVN22B	3.80	99	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
8	0022412278	Huỳnh Phúc Thái	ĐHVN22B	3.72	94	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
9	0023413513	Nguyễn Lê Ngọc Ngà	ĐHVN23B	4.00	97	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
10	0023413272	Lê Thị Huyền Trân	ĐHVN23B	3.79	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
11	0023412810	Trần Huỳnh Anh Thư	ĐHVN23B	3.64	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
12	0021413836	Đoàn Thanh Nghiêm	ĐHQLV21A	3.83	99	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
13	0021412320	Thạch Ngọc Hải	ĐHCTXH21A	3.71	100	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
14	0022412175	Nguyễn Trần Khánh Băng	ĐHCTXH22A	3.67	99	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
15	0023414170	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	ĐHCTXH23A	3.87	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
16	0023410694	Trần Thanh Long	ĐHVN23A	3.40	94	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
17	0023411240	Nguyễn Hữu Minh Sơn	ĐHVN23A	3.30	90	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
18	0023411104	Nguyễn Hoài Hận	ĐHVN23A	3.30	88	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Điểm TBCHT	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
19	0022411004	Cao Thị Tuyết Trinh	ĐHQLVH22A	3.55	94	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
20	0023410138	Nguyễn Ngọc Như Nguyễn	ĐHQLVH23A	3.44	90	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
21	0023414205	Vũ Huỳnh Cẩm Tiên	ĐHQLVH23A	3.22	99	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
22	0023413774	Võ Trần Yến Linh	ĐHCTXH23A	3.20	88	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
23	0023413332	Trần Thị Xuân Mai	ĐHCTXH23A	3.20	91	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
Tổng cộng									196.700.000	

Bằng chữ: Một trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng